

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày 19 - 9 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

2. Ông Đinh Tuấn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo **Nguyễn Đức S**, tên gọi khác: Nguyễn Đức Minh S; T, sinh năm 1985; tại: Quảng Ngãi; nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; hiện là phạm nhân chấp hành án tại Phân trại I, Trại giam Nam Hà, cục C10, Bộ công an; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức C và bà Nguyễn Thị M; có vợ Danh Thị M (đã ly hôn) và Trần Thị Mỹ T (không đăng ký kết hôn); con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 05/6/2018, TAND cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội “Khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân”. Phạt quản chế bị cáo tại nơi cư trú là xã C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Bị tạm giam ngày 30/7/2019. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hà Huy H, sinh năm 1960. Nơi ĐKKHKT: Phường V, thành phố N, tỉnh Bắc Ninh. Hiện là phạm nhân đang chấp hành án tại Phân trại I, trại giam Nam Hà, Cục C10, Bộ công an. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn P, sinh năm 1984. Trú tại: Khu tập thể Phân trại I, Trại giam Nam Hà, cục C10, Bộ Công an. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Viết D, sinh năm 1986. Nơi ĐKKHKT: Xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Hiện là phạm nhân đang chấp hành án tại Phân trại I, trại giam Nam Hà, Cục C10, Bộ công an. Có mặt.

3. Anh Vàng A C, sinh năm 1994. Nơi ĐKKHKT: Xã S, huyện P, tỉnh Sơn La. Hiện là phạm nhân đang chấp hành án tại Phân trại I, trại giam Nam Hà, Cục C10, Bộ công an. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đức S, sinh năm 1985 ở thôn Đ, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi là phạm nhân chấp hành án tại buồng giam I.A2, phân trại I, Trại giam Nam Hà, cục C10, Bộ Công an. Do có mâu thuẫn với phạm nhân Hà Huy H ở cùng buồng giam và đã được cán bộ Trại giam giáo dục. Đến khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 08/4/2019, anh Trần Văn P là cán bộ quản giáo thông báo cho phạm nhân H chuyển từ buồng giam I.A2 đến buồng giam I.A1 đồng thời dẫn phạm nhân H đến giá để đồ tại sân khu giam dọn đồ. Phạm nhân S được nghỉ ốm nằm trong buồng giam I.A2 thấy phạm nhân H đang dọn đồ để chuyển phòng. Do có mâu thuẫn từ ngày 07/4/2019, S chạy ra sân và nhìn thấy 01 con dao là dụng cụ lao động của phạm nhân Nguyễn Viết D để trên ghế ngồi lao động. S dùng tay phải cầm con dao tiến đến từ phía sau đâm hai nhát, một nhát vào vùng gáy và một nhát vào lưng phạm nhân H. Lúc đó, đồng chí P hô to: “Thôi thôi, S dừng lại” đồng thời dùng tay đẩy phạm nhân S ra nhưng S vẫn tiếp tục xông vào dùng dao đâm trượt qua bả vai trái của phạm nhân H gây rách da chảy máu, phạm nhân H ngã xuống sân. Lúc này, phạm nhân Vàng A C từ ngoài sân đi vào dùng ghế của phạm nhân Nguyễn Viết D cùng đồng chí P và các phạm nhân khác đẩy phạm nhân S vào trong buồng giam I.A2 và đóng cửa buồng giam lại. Phạm nhân H bị thương được các phạm nhân cùng cán bộ đưa đến bệnh xá phân trại 1, Trại giam Nam Hà sơ cứu. Sau đó, các đồng chí cán bộ trại giam Nam Hà đã vào buồng giam yêu cầu phạm nhân S giao nộp con dao gây thương tích cho phạm nhân H nhưng S không giao nộp mà còn dùng tay phải cầm con dao quán chặt vào tay bằng 01 khăn màu xanh màu nồn chuối và 01 khăn màu xanh nước biển, tự dí dao vào ngực đe dọa tự sát. Giám thị Trại giam Nam Hà cùng các cán bộ quản giáo động viên, thuyết phục nhưng phạm nhân S vẫn tỏ thái độ không hợp tác nên đến 15 giờ cùng ngày các cán bộ trại giam Nam Hà đã cưỡng chế, thu giữ con dao trên tay phải của phạm nhân S. Trong quá trình bị cán bộ Trại giam Nam Hà khống chế, phạm nhân S đã có hành vi tự gây tổn thương ở vùng ngực phải và được đưa đi sơ cứu tại bệnh xá Phân trại 1, Trại giam Nam Hà. Đối với phạm nhân H, sau khi sơ cứu đã được chuyển đến cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, bệnh viện Việt Đức - Hà Nội. Sau đó chuyển về điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam đến ngày 19/4/2019 thì được ra viện.

- Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao, 01 mảnh khăn màu nồn chuối, 01 chiếc khăn màu xanh nước biển, 01 mảnh kim loại hình tam giác màu nâu đen.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án là sân của buồng giam I.A2 phân trại I, Trại giam Nam Hà, Cục C10, Bộ Công an có diện tích 27,8 m² có bậc tam cấp lên hiên để vào buồng giam. Trên sân bên phải phía tiếp giáp với buồng giam I.A3 có 02 chiếc giá bằng gỗ đựng đồ dùng tư trang của phạm nhân

trong buồng, bên trái là tường ngăn cách giữa buồng giam I.A2 và I.A1, mặt trước tiếp giáp hành lang tuần tra 02 bên được xây cao 01m sau đó hàn kim loại có tạo các lỗ thoáng, cửa vào sân buồng giam I.A2 cao 02m và rộng 0,72m. Vị trí phạm nhân Nguyễn Đức S lấy con dao là dụng cụ lao động của phạm nhân Nguyễn Viết D được ký hiệu là số 2 trên sơ đồ hiện trường cách tường của buồng giam là 3,17m, cách cột bê tông trên hiên buồng giam là 1,8m, cách tường ngăn cách với buồng giam I.A1 là 3,17m. Vị trí phạm nhân S gây thương tích cho phạm nhân Hà Huy H được ký hiệu là số 3 trên sơ đồ hiện trường cách tường ngăn cách với buồng giam I.A3 là 1,2m; cách mép hiên buồng giam I.A2 là 2,31m. Quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu nào.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 51/19/TgT ngày 04/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: “2. ... Do yêu cầu của Trại giam Nam Hà nên tỷ lệ tổn thương cơ thể của phạm nhân Hà Huy H tại thời điểm giám định là 13%. Còn các tổn thương khác và di chứng sau nạn nhân điều trị ổn định ra viện đề nghị Quý Cơ quan cung cấp đủ hồ sơ bệnh án điều trị và trung cầu giám định bổ sung.”

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 79/19/TgT ngày 08/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

"1. Dấu hiện chính qua giám định: 01 sẹo kích thước lớn và 02 sẹo kích thước nhỏ. Cắt bỏ mồm gai sau đốt sống cổ 7 sau lấy dị vật.

2. Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 20%.

3. Đặc điểm chiều hướng, cơ chế hình thành và vật gây thương tích: Thương tích do vật sắc nhọn tác động trực tiếp từ sau ra trước gây nên”.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra để giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSKB ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đức S; tên gọi khác Nguyễn Đức Minh S; T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức S; tên gọi khác Nguyễn Đức Minh S; T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức S từ 3 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Tổng hợp với phần phạt chưa chấp hành 07 năm 08 tháng 25 ngày tù của bản án số 293/2018/HS-PT của Tòa án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Nguyễn Đức S phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án là từ 11 năm 02 tháng 25 ngày tù đến 11 năm 08 tháng 25 ngày tù Thời hạn tù, tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2019. Phạt quản chế bị cáo tại nơi cư trú là xã C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý kiến gì về cáo

trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử đúng quy định của pháp luật, về dân sự bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đức S thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân từ trước nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/4/2019, tại sân buồng giam I.A2 phân trại I, Trại giam Nam Hà, Cục C10, Bộ Công an. Phạm nhân Nguyễn Đức S, sinh năm 1985 dùng tay phải cầm con dao cán nẹp bằng tre dài 13 cm, lưỡi dài 5 cm là dụng cụ lao động của phạm nhân Nguyễn Viết D đâm 3 nhát vào vùng gáy, lưng và bả vai trái của phạm nhân Hà Huy H làm phạm nhân Hà Huy H bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, bệnh viện Việt Đức, thiệt hại 20% sức khỏe. Hành vi đó của Nguyễn Đức S đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền bảo hộ về sức khỏe, tính mạng của con người. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ của cá nhân, bị cáo đã ngang nhiên dùng dao là dụng cụ lao động của phạm nhân để trên ghế ngồi lao động để gây thương tích anh Hà Huy H giữa ban ngày tại nơi giam giữ có nhiều phạm nhân nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, bất chấp, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn nơi giam giữ nên hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử nghiêm minh để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội, luôn có ý thức chấp hành chính sách pháp luật đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[4] Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, thực hiện hành vi trong thời gian đang chấp hành án phạt tù.

[5] Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng

trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo ông ngoại là ông Nguyễn H và bác ruột là Nguyễn S liệt sỹ, có ông nội là Nguyễn G là người có công với cách mạng và có cha đẻ có tham gia cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu.

[6] Về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Bị cáo Nguyễn Đức S đang phải chấp hành hình phạt tù của bản án số 293/2018/HS-PT, ngày 05/6/2018 của Tòa án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 10 năm tù về tội “Khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân”, thời hạn tù, tính từ ngày 25/4/2017. Phạt quản chế bị cáo tại nơi cư trú là xã C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/7/2019 về tội “Cố ý gây thương tích” thì bị cáo S đã chấp hành được 02 năm 03 tháng 05 ngày tù, còn lại phần hình phạt chưa chấp hành là 07 năm 08 tháng 25 ngày tù. Do đó sau khi quyết định hình phạt đối với tội mới, Tòa án sẽ tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số 293/2018/HS-PT ngày 05/6/2018 của Tòa án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 con dao, 01 mảnh khăn màu nỡn chuối, 01 chiếc khăn màu xanh nước biển, 01 mảnh kim loại hình tam giác màu nâu đen là công cụ phạm tội, vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức S, tên gọi khác: Nguyễn Đức Minh S; T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức S, tên gọi khác Nguyễn Đức Minh S; T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành là 07 năm 08 tháng 25 ngày tù của bản án số 293/2018/HS-PT của Tòa án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Nguyễn Đức S phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án là 11 (Mười một) năm 02 (Hai) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2019.

Phạt quản chế bị cáo tại nơi cư trú là xã C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 mảnh khăn màu nồn chuối, 01 chiếc khăn màu xanh nước biển, 01 mảnh kim loại hình tam giác màu nâu đen. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 28/8/2019).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

